

Số: 02 /2022/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 22 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp một số nội dung về quản lý chất lượng
công trình xây dựng và quản lý chi phí, dự án đầu tư
xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản số 288/SXD-QLXD ngày 21/01/2022 và Tờ trình số 106/TTr-SXD ngày 08 tháng 10 năm 2021 dự thảo Quyết định Phân cấp một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và quản lý chi phí, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và quản lý chi phí, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng và quản lý chi phí, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Nội dung phân cấp, quyền hạn, trách nhiệm và nội dung thực hiện

1. Phân cấp cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Côn Đảo; Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình cấp IV thuộc trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn (trừ các công trình đầu tư xây dựng trên hai địa bàn huyện trở lên, công trình hoặc hạng mục công trình lưới điện trung hạ thế thuộc dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư); thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nội dung về kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định tại khoản 4, 5, 6 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chủ trì giải quyết đối với sự cố công trình xây dựng cấp III trên địa bàn; thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nội dung về giải quyết sự cố công trình xây dựng theo quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 45 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

b) Tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng đối với các công trình thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nội dung về quản lý trật tự xây dựng quy định tại khoản 2, 3 Điều 56 Nghị định số

15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

3. Điều chỉnh phân cấp cho Ban Quản lý các khu công nghiệp

a) Thực hiện việc kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý trong các khu công nghiệp; trừ các công trình công nghiệp luyện kim, khai thác mỏ, chế biến khoáng sản, dầu khí, năng lượng và hóa chất; thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nội dung về kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định tại khoản 4, 5, 6 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

b) Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án được đầu tư xây dựng trong các khu công nghiệp; trừ các công trình công nghiệp luyện kim, khai thác mỏ, chế biến khoáng sản, dầu khí, năng lượng và hóa chất; thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nội dung về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 13; Điều 15; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3, điểm b khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 36; Điều 38 và khoản 1 Điều 39 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

4. Phân cấp cho Sở Xây dựng công bố chỉ số giá xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 27 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nội dung về công bố chỉ số giá xây dựng theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ban Quản lý các khu công nghiệp; các phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, đảm bảo đủ năng lực để thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân cấp; hướng dẫn và công khai trình tự, thủ tục hành chính giải quyết các công việc được phân cấp.

2. Giao Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan thực hiện đúng các quy định của Nhà nước đối với các nhiệm vụ được phân cấp; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất kết quả thực hiện; tổng hợp ý kiến phản ánh của các tổ chức, cá nhân và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh nội dung phân cấp cho phù hợp.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 03 tháng 3 năm 2022.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Phân cấp, ủy quyền một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các ủy viên UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo BR-VT;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Sở Tư pháp (để theo dõi);
- Lưu VT, TH2, TH5. (5)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thọ